

Số: ~~1021~~ /QĐ-HĐKHSK

Thanh Hóa, ngày ~~23~~ tháng ~~3~~ năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận đề tài, sáng kiến kinh nghiệm**  
**tỉnh Thanh Hóa năm 2015**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC, SÁNG KIẾN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 và Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 2841/QĐ-UBND ngày 04/9/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh Thanh Hóa,

**QUYẾT ĐỊNH:**

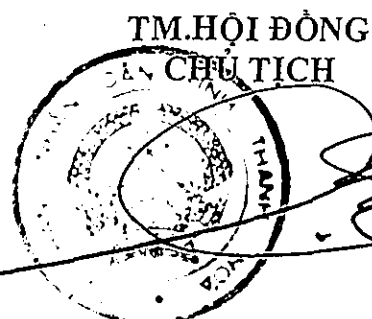
**Điều 1.** Công nhận 35 đề tài, sáng kiến kinh nghiệm của các cá nhân (14 xếp loại A, 21 xếp loại B) có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 QĐ;
- Lưu: VT, TĐKT.



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Đức Quyền**

**DANH SÁCH ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**  
**ĐƯỢC HỘI ĐỒNG KHOA HỌC, SÁNG KIẾN TỈNH CÔNG NHẬN**  
*(Kèm theo Quyết định số: 1021/QĐ-HĐKHK ngày 23/3/2016*  
*của Chủ tịch Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh)*

| TT | Họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác                                                                                                  | Tên đề tài, SKKN                                                                                                                                                    | Xếp loại |   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|---|
| 1. | Ông Lê Văn Nam, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thanh Hóa                                                          | SKKN: Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo Đội tuyển thể thao tỉnh Thanh Hóa                                                                               | A        |   |
| 2. | Ông Bùi Đình Sơn, Giám đốc Sở Tư pháp Thanh Hóa                                                                                      | SKKN: Phối hợp giải quyết tình trạng chậm thời hạn trả kết quả tra cứu, xác minh thông tin lý lịch tư pháp về án tích để phục vụ công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp | A        |   |
| 3. | Ông: Trịnh Ngọc Dũng, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Thanh Hóa                                                         | SKKN: Nghiên cứu nguyên nhân gây tai nạn lao động và các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động ở doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa                           |          | B |
| 4. | Lê Xuân Lập, Giám đốc Trung tâm Bảo trợ xã hội số 2 Thanh Hóa.                                                                       | SKKN: Xây dựng mô hình nuôi dưỡng tự nguyện và xã hội hóa các trung tâm bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa                                                  | A        |   |
| 5. | Ông Nguyễn Huy Sơn, Giám đốc, Trung tâm Văn hóa tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                                                | SKKN: Nâng cao chất lượng tổ chức Lễ hội khai mạc Du lịch biển Thanh Hóa                                                                                            |          | B |
| 6. | Ông Nguyễn Ngọc Hải, Trưởng phòng Tổ chức thi đấu, Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | SKKN: Nghiên cứu lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh cho nam VĐV Vovinam lứa tuổi 17 - 18 Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT Thanh Hóa                           |          | B |
| 7. | Ông Lê Hoài Châu, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa.                                                                  | SKKN: Format chuyên mục Nhà nước và pháp luật                                                                                                                       | A        |   |
| 8. | Ông Hà Đình Hậu, Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa.                                                               | SKKN: Xây dựng Quy chế, chính sách tăng nguồn thu dịch vụ                                                                                                           |          | B |
| 9. | Ông Đới Sĩ Nam, Trưởng phòng Văn nghệ - Thể thao, Đài Phát thanh và Truyền hình                                                      | SKKN: Đổi mới, nâng cao chất lượng sân chơi truyền hình Âm vang xứ Thanh                                                                                            |          | B |

|     |                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                         |   |   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|
|     | Thanh Hóa.                                                                                                       |                                                                                                                                                                                         |   |   |
| 10. | Ông Lê Minh Thông, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa.                                             | SKKN: Nghiên cứu giải pháp phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020                                                                                         | A |   |
| 11. | Ông Lê Xuân Minh, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa.                    | SKKN: Tổ chức Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18 - 5 trên quy mô toàn tỉnh                                                                                                          |   | B |
| 12. | Bà Cao Thị Ngọc Hà, Trưởng phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa.                      | SKKN: Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên gia KH-CN tỉnh Thanh Hóa                                                                                                                            | A |   |
| 13. | Ông Mai Văn Thanh, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa thị xã Bỉm Sơn, Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa.                            | SKKN: Ứng dụng kỹ thuật nội soi trong chẩn đoán bệnh viêm tai giữa mãn tính tại Bệnh viện đa khoa thị xã Bỉm Sơn năm 2014                                                               | A |   |
| 14. | Ông Nguyễn Hoàn Sâm, BSCKII, Trưởng khoa Thần kinh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.                            | SKKN: Nghiên cứu ứng dụng thuốc tiêu sợi huyết liều thấp(0.6mg/kg) trong điều trị nhồi máu não cấp trong 3 giờ đầu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa                                 | A |   |
| 15. | Bà Nguyễn Thị Lâm, Giám đốc Trung tâm Giám định y khoa, Sở Y tế Thanh Hoá.                                       | SKKN: Mô hình bệnh tật của đối tượng đã giám định khả năng lao động thực hiện chế độ hưu trí trước tuổi tại Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Thanh Hóa từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2013 |   | B |
| 16. | Ông Hoàng Hải Bằng, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa.                                         | SKKN: Đánh giá thực trạng hệ thống tổ chức, nhân lực và năng lực điều tra ngộ độc thực phẩm của cán bộ TTYT tuyến huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, năm 2015                           |   | B |
| 17. | Ông Nguyễn Song Hoan, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Thanh Hóa                                                        | SKKN: Xây dựng kế hoạch phát triển tre luồng Thanh Hóa, giai đoạn 2015 – 2020, định hướng đến năm 2030.                                                                                 |   | B |
| 18. | Bà Phạm Thị Khanh, Bác sỹ chuyên khoa cấp II, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Thạch Thành, Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa. | SKKN: Nghiên cứu thực trạng về công tác vệ sinh học đường tại địa bàn huyện Thạch Thành.                                                                                                |   | B |
| 19. | Ông Lê Viết Tâm, Bác sỹ                                                                                          | SKKN: Nghiên cứu cơ sở thực tiễn để                                                                                                                                                     |   | B |

|     |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                          |   |   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|
|     | chuyên khoa cấp II, Phó Giám đốc Bệnh viện Mắt Thanh Hóa.                          | ứng dụng kỹ thuật phẫu thuật ghép giác mạc điều trị bệnh lý giác mạc tại Bệnh viện Mắt Thanh Hóa                                                                                                                         |   |   |
| 20. | Ông Phạm Bá Oai, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa    | SKKN: Một số giải pháp chỉ đạo xã, thị trấn, cơ quan đơn vị đẩy mạnh công tác giải quyết Thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Hoằng Hóa                                                                                 | A |   |
| 21. | Ông Lê Văn Nhuận, Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa    | SKKN: Một số giải pháp về quy hoạch, quản lý quy hoạch, giải tỏa hành lang giao thông nông thôn, giao thông nội đồng và giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn huyện Hoằng Hóa                                | A |   |
| 22. | Ông Nguyễn Như Huệ, Phó Bí thư Thành ủy thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa        | SKKN: Nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ ở phường, xã trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.                                                                                                                                 |   | B |
| 23. | Bà Nguyễn Thị Tâm, Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND phường Đông Thọ                  | SKKN: Vai trò của MTTQ trong việc thực hiện pháp lệnh dân chủ ở xã, phường trên địa bàn thành phố Thanh Hóa                                                                                                              |   | B |
| 24. | Ông Đặng Thông Tư, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.    | SKKN: Giải pháp thực hiện chương trình trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn huyện Như Xuân.                                                                                                                                    |   | B |
| 25. | Ông Lê Thanh Chương, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa      | SKKN: Nâng cao vai trò giám sát của MTTQ cơ sở và nhân dân đối với cán bộ công chức, đại biểu dân cử cấp cơ sở và đảng viên tại khu dân cư”.                                                                             |   | B |
| 26. | Ông Bùi Minh Thông, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa | SKKN: Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích được xếp hạng trên địa bàn huyện Thạch Thành                                                                    |   | B |
| 27. | Ông Trần Anh Chung, Chủ tịch UBND huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa                   | SKKN: Một số giải pháp chỉ đạo thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp huyện Đông Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững |   | B |
| 28. | Ông Nguyễn Quang Hải, Bí thư Huyện ủy Đông Sơn,                                    | SKKN: Một số giải pháp tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng hệ                                                                                                                                                        |   | B |

|     |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                     |   |   |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|
|     | tỉnh Thanh Hóa                                                                                               | thống chính trị huyện Đông Sơn giai đoạn 2015 - 2020.                                                                                                                                               |   |   |
| 29. | Ông Bùi Đình Cam, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn.                                          | Đề án: Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi khắc phục tình trạng hoang hóa, sử dụng đất kém hiệu quả và đẩy mạnh phát triển kinh tế ở 6 xã ven biển, giai đoạn 2013-2015, định hướng đến năm 2020; | A |   |
| 30. | Ông Nguyễn Xuân Phi, Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa | SKKN: Nâng cao vai trò của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng và phát triển thành phố giai đoạn 2015 - 2020                                                                     | A |   |
| 31. | Ông Đào Trọng Quy, Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa                                         | SKKN: Một số giải pháp quản lý nhà nước về công tác thi đua – khen thưởng ở thành phố Thanh Hóa                                                                                                     |   | B |
| 32. | Ông Nguyễn Bá Bằng, Bí thư Đảng ủy phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa                       | SKKN: Một số giải pháp quản lý trật tự đô thị và vệ sinh môi trường                                                                                                                                 |   | B |
| 33. | Ông Lê Văn Ninh, Phó Tổng Giám đốc, Công ty Cổ phần Dược – Vật tư Y tế Thanh Hóa                             | Đề tài: Nghiên cứu áp dụng công nghệ tiên tiến, sản xuất thuốc nhỏ mắt EYETHEPHARM, phòng ngừa các bệnh đau mắt, mủ mắt, ngứa mắt, khô rát mắt, loại bỏ bụi bẩn ở mắt                               | A |   |
| 34. | Ông Lê Văn Hưng, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Hàm Rồng Thanh Hóa                             | SKKN: Cải tạo ao tù bị ô nhiễm nặng thành ao sinh thái tại Công ty Liên doanh phân bón Hữu Nghị.                                                                                                    | A |   |
| 35. | Ông Hồ Hữu Thiết, Giám đốc công ty TNHH Mai Linh Thanh Hóa                                                   | SKKN: Một số sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong quản lý điều hành doanh nghiệp vận tải Taxi                                                                                                          |   | B |